TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nguyên Vũ

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoài Đức Huệ
2. Ông Lâm Ngọc Trao

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 357/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn An K, sinh ngày 04/11/2000, tại tỉnh B; Nơi thường trú: A, đường C, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở hiện nay: Khu A, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn An T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 22/12/2021 bị TAND huyện Nhơn Trạch tuyên xử 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đến ngày 07/02/2024 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt giữ ngày 05/10/2024, sau đó chuyển sang tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968

Địa chỉ: Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 05/10/2014 Nguyễn An K điều khiển xe mô tô biển số 72D1-364.48 đi từ phòng trọ tại khu A, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai đến chân cầu

vượt cao tốc L thuộc khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai gặp người tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) dạng túi zip có kích thước 4,5cm x 60cm với giá 300.000 đồng về sử dụng. Sau khi K mua ma túy xong cất giấu trong túi quần trước bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đến xã P để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi K đến ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an xã P tuần tra kiểm tra phát hiện trong túi quần của K đang có 01 gói ma túy nên Công an xã P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện N để xử lý theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ: 01 gói nylon được hàn kín kích thước khoảng 4,5cm x 6cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng. 01 xe mô tô biển số 72D1-364.48 của bà Nguyễn Thị T1, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho bà T1 đúng quy định pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 1997/KL-KTHS ngày 11/10/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,1324 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 1,0887 gam.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT.VKS-NT ngày 25/12/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn An K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn An K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong ký hiệu số 1997/KL-KTHS ngày 11/10/2024 của Phòng K1 công an tỉnh Đ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn An K không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo Nguyễn An K (sinh ngày 04/11/2000) có đủ năng lực trách nhiệm hình sự thừa nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 05/10/2024,

K đã có hành vi mua của một người tên H (không rõ lai lịch) 01 gói nylon chứa ma túy với giá 300.000 đồng tại chân cầu vượt cao tốc L thuộc Khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai, K cất giấu ma túy trong túi quần trước bên phải và điều khiển xe mô tô đến ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an xã P kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Lời thừa nhận của bị cáo Nguyễn An K phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai nhân chứng và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Cho thấy lượng ma túy bị cáo Nguyễn An K tàng trữ theo Kết luận giám định số 1997/KL-KTHS ngày 11/10/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ có khối lượng: 1,1324 gam, loại Methamphetamine (khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam) và hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn An K đã được thực hiện xong.

Nên có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn An K đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố bị cáo Nguyễn An K là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăngnặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tiền sự: Không.

Tội phạm do bị cáo Nguyễn An K thực hiện là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương; bị cáo biết rõ việc tàng trữ để sử dụng chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo vẫn thực hiện. Mặt khác bị cáo có một tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm do đó cần áp dụng tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xét xử nghiêm, cần thiết áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn An K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của chính sách pháp luật hình sự.

Xét lời luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt là phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[4]. Về xử lý vật chứng: 01 gói ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng: 1,0887 gam được niêm phong số: 1997/KL-KTHS ngày 11/10/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, Nguyễn An K đã tàng trữ trái phép, cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô biển số 72D1-364.48 của bà Nguyễn Thị T1, bị cáo mượn để đi mua ma túy nhưng bà T1 không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại xe cho bà T1 là thỏa đáng.

[5]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn An K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn An K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn An K 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 1,0887 gam (được niêm phong số: 1997/KL-KTHS ngày 11/10/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ).

Theo biên bàn giao nhận vật chứng ngày 30/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn An K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận
- TA tỉnh
- VKS, THA, CA
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP

Trần Nguyên Vũ